

Bản án số: 92 /2021/HSST

Ngày 16 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thu Hà

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thanh - Cán bộ hưu
2. Bà Ngô Thị Mai – Giáo viên về hưu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà:
Ông Phạm Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang,
tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/HSST ngày 26
tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐ XX
ST- HS ngày 03/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thanh M; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh
năm 1983; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 3, thị trấn K ,
huyện C, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:
Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Họ và tên bố: Bùi Văn X
(Đã chết); Họ và tên mẹ: Quán Thị Th , sinh năm 1960; Gia đình có 02 anh em,
bản thân là thứ nhất; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H , sinh năm 1986 (đã ly hôn);
Bị cáo có hai con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án:
Chưa có; Tiền sự: Ngày 26/3/2021 bị Công an thị trấn K , huyện C xử phạt vi
phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại
Công an huyện Lạng Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:**

1. Chị Đặng Thị Tr , sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ dân phố D , Thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Dương Văn V , sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, Thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hoàng Mạnh T , sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn D , xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Trần Văn T , sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Đinh Thị B , sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Vũ Văn Kh , sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, Thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang;

5. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, Thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang);

(Bị hại và toàn bộ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thanh M, sinh năm 1983 trú tại Tổ dân phố 3, thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy; ngày 26/3/2021, bị Công an thị trấn K, C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt số tiền 1.500.000 đồng. Từ ngày 24/7/2021 đến ngày 27/7/2021, M đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn K, C, tỉnh Bắc Giang trong đó có 01 vụ thực hiện cùng Hoàng Mạnh T, sinh năm 1994 trú tại thôn De, xã Nghĩa Hưng, C, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 24/7/2021, Hoàng Mạnh T đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế C, tỉnh Bắc Giang. Sau khi uống thuốc xong, T đi về qua tổ dân phố Dinh, thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang quan sát thấy trước cửa nhà chị Đặng Thị Tr, sinh năm 1984 làm nghề mua bán phế liệu có để tài sản sơ hở trước cửa nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, biển kiểm soát 98B3 - 498.59 màu đỏ-đen (xe T mượn của ông Trần Văn T, sinh năm 1970 trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang) đến nhà M. Tại đây, T rủ M đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, M đồng ý. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô trên, chở M ngồi sau đến nhà chị Tr, quan sát thấy trước cửa kho phế liệu nhà chị Tr có đặt 01 cửa xếp bằng kim loại, màu trắng, đã cũ, hỏng không có ai trông coi, quản lý, T dừng xe rồi cùng M khênh tấm cửa xếp lên xe mô tô. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở M ngồi sau ôm giữ tấm cửa xếp đi lên nhà chị Đinh Thị B, sinh năm 1983, trú tại thôn Cầu Đ, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Giang bán được số tiền 572.000 đồng. Số tiền trên T cùng M đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 29/7/2021, chị Đặng Thị Tr đã làm đơn trình báo Công an thị trấn K.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 82 /KL-HĐĐGTS ngày 12/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng C kết luận: 01 (một) chiếc cửa xếp bằng kim loại, cũ, hỏng, đã qua sử dụng, có trọng lượng 70 kg trị giá: 560.000 đồng (BL 42).

Vụ thứ hai: Sáng ngày 27/7/2021, M đi bộ từ nhà đến nhà ông Dương Văn V, sinh năm 1960, trú tại tổ dân phố số 2, thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang để chơi, thấy nhà ông V không có ai ở nhà nên M đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Do cửa chính nhà ông V khóa, M cạy cửa sổ phía sau và trèo vào trong nhà lấy 01 bình ga, rồi mở cửa lách đi ra ngoài. M tiếp tục xuống bếp (bếp không có cửa) lấy 01 mâm nhôm, 04 chiếc xoong nhôm (loại xoong 8) và 01 xe cải tiến. M để tất cả tài sản trộm cắp được lên xe cải tiến vừa trộm cắp kéo đến nhà anh Vũ Văn Kh, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố số 3, Thị trấn K, huyện C, tỉnh Bắc Giang bán 01 bình ga được số tiền 100.000 đồng, sau đó đến nhà chị

Nguyễn Thị N, sinh năm 1974 ở tổ dân phố số 3, Thị trấn K, C, tỉnh Bắc Giang bán 01 mâm nhôm, 04 chiếc xoong nhôm, 01 xe cải tiến được số tiền 370.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán tài sản trộm cắp được, M đã mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 01/9/2021, ông Dương Văn V đến Công an huyện C trình báo về việc mất trộm những tài sản nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 108 /KL-HĐĐGTS ngày 05/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng C kết luận: 01 (một) mâm bằng nhôm trị giá 50.000 đồng; 04 (bốn) chiếc xoong bằng nhôm loại xoong 8, trị giá 320.000 đồng; 01 (một) xe cải tiến bằng kim loại trị giá 450.000 đồng; 01 (một) bình gas bằng kim loại không có gas bên trong, trị giá 180.000 đồng. Tổng cộng: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) (BL 44).

Quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT C, Bùi Thanh M khai báo vào năm 2017, M đã đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Bắc Giang. Cơ quan CSĐT C đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 209 ngày 10/9/2021 trưng cầu Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực miền núi phía Bắc trực thuộc Bộ y tế giám định pháp y về tâm thần theo hình thức giám định pháp y tâm thần nội trú.

Ngày 30/9/2021, Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực miền núi phía Bắc có kết luận số 120/KLGĐ kết luận: Bùi Thanh M không bị bệnh tâm thần; Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/7/2021, Bùi Thanh M không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi; Hiện tại Bùi Thanh M không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi (BL 58-59).

Về trách nhiệm dân sự: Toàn bộ tài sản do M và T trộm cắp nêu trên sau khi bán, người mua đã bán lại cho người khác, không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Chị Đặng Thị Tr và anh Dương Văn V đều không yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 498.59, ông Tám khai cho T mượn đi có việc, không biết T mang xe của mình đi trộm cắp tài sản nên ngày 29/8/2021, Cơ quan CSĐT - Công an C đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông T.

Đối với Hoàng Mạnh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Tr cùng với Bùi Thanh M, tuy nhiên giá trị tài sản trộm cắp chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 12/10/2021, Công an C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi “Trộm cắp tài sản”, phạt 1.500.000 đồng. Ngày 15/10/2021, T chấp hành xong hình phạt.

Đối với người bán ma túy cho T và M do không xác định được rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an C không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với hành vi của Đinh Thị B, Vũ Văn Kh và Nguyễn Thị N do không biết tài sản M và T bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 94/CT- VKS ngày 26/ 10 /2021 của Viện kiểm sát nhân dân C đã truy tố Bùi Thanh M về tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nh- cáo trạng đã truy tố và trình bày: Các bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo đã nhận ra lỗi lầm, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai tại cơ quan điều tra.

Người liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai tại cơ quan điều tra.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân C giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Bùi Thanh M và đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Tuyên bố các bị cáo Bùi Thanh M phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

2, Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điều g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thanh M từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 03/09/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, ng- ời bị hại, ng- ời có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ: Ngày 26/3/2021, Bùi Thanh M bị Công an thị trấn K, C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt số

tiền 1.500.000 đồng. Từ ngày 24/7/2021 đến ngày 27/7/2021, M đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn K, C, tỉnh Bắc Giang trong đó có 01 vụ thực hiện cùng Hoàng Mạnh T, cụ thể như sau: Vụ thứ nhất: Sáng ngày 24/7/2021, tại tổ dân phố Dinh, thị trấn K, C, tỉnh Bắc Giang, M và T trộm cắp 01 chiếc cửa xếp bằng kim loại trị giá 560.000 đồng là tài sản của chị Đặng Thị Tr. Vụ thứ hai: Sáng ngày 27/7/2021, tại tổ dân phố số 2, thị trấn K, C, M trộm cắp 01 mâm bằng nhôm, 04 chiếc xoong bằng nhôm loại xoong 8, 01 xe cải tiến bằng kim loại, 01 bình gas bằng kim loại không có gas bên trong tất cả đều cũ, đã qua sử dụng có trị giá 1.000.000 đồng là tài sản của ông Dương Văn V. Tổng giá trị tài sản Bùi Thanh M trộm cắp là 1.560.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn). Bản thân bị cáo Bùi Thanh M tháng 3 năm 2021 đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nay lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo mặc dù số tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng vẫn cấu thành tội trộm cắp tài sản. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát C truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là đối tượng lười lao động, trong một thời gian ngắn lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân, bị cáo thực hiện hành vi một cách liêu lĩnh, chỉ vì lợi ích cá nhân đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân

[4]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Các bị cáo có nhân thân xấu, ngày 26/3/2021 bị Công an thị trấn K, huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, phạt số tiền 1.500.000 đồng nay lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Do đó phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tính răn đe các bị cáo và mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại giai đoạn điều tra và trước phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra, sau khi phạm tội. Đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về việc Bùi Thanh M khai báo vào năm 2017, M đã đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Bắc Giang. Cơ quan CSĐT C đã ra Quyết định trưng cầu giám định. Ngày 30/9/2021, Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực miền núi phía Bắc có kết luận số 120/KLGD kết luận: Bùi Thanh M không bị bệnh tâm thần; Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/7/2021, Bùi Thanh M không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi, nên không có căn cứ xác định bị cáo bị bệnh tâm thần trong thời gian phạm tội.

[5].Về hình phạt bổ sung: Qua xác M tại địa phương bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, không có thu nhập nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về các nội dung khác: Đối với Hoàng Mạnh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Tr cùng với Bùi Thanh M, tuy nhiên giá trị tài sản trộm cắp chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 12/10/2021, Công an C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi “Trộm cắp tài sản”, phạt 1.500.000 đồng. Ngày 15/10/2021, T chấp hành xong hình phạt.

Đối với người bán ma túy cho T và M do không xác định được rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an C không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với hành vi của Đinh Thị Bắc, Vũ Văn Kh và Nguyễn Thị N do không biết tài sản M và T bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an C không đề cập xử lý.

[8].Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3 - 498.59 của ông Tám khai cho T mượn đi có việc, nên ngày 29/8/2021, Cơ quan CSĐT - Công an C đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Tám.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1].Áp dụng điểm a,khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;; Điều 136, Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thanh M 08 (Tám) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2021.

[2]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ng-ời bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.

Tr-ởng hợp bản án, quyết định đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND H. Lạng Giang.
- Công an H. Lạng Giang.
- Chi cục THADS H. Lạng Giang.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

**T/M - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thu Hà